

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Văn M và chị Lưu Hồng T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 31 tháng 5 năm 2022 của anh Lê Văn M và chị Lưu Hồng T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: anh Lê Văn M, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: tổ 95, khu Đ, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Người yêu cầu: chị Lưu Hồng T, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: tổ 95, khu Đ, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Văn M và chị Lưu Hồng T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Lê Văn M và chị Lưu Hồng T có 01 (một) con chung là Lê Bảo A, sinh ngày 19/10/2019. Khi ly hôn, anh M và chị T thống nhất: Giao con chung Lê Bảo A cho anh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị T cấp dưỡng nuôi con chung

3.000.000đ/tháng kể từ tháng 7/2022 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền được thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Lê Văn M và chị Lưu Hồng T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND tp Hạ Long;
- Chi cục THADS tp Hạ Long;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường N, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nhật Duật